

SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP THẢO LUẬN NHÓM TRONG DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC XÃ HỘI DÀNH CHO HỌC SINH ĐIẾC TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG

NGÔ THỊ MAI*

Ngày nhận bài: 30/10/2017; ngày sửa chữa: 02/11/2017; ngày duyệt đăng: 16/11/2017.

Abstract: Based on practical needs, it is desirable to have appropriate teaching methods for deaf students attending the General Education Unit at the National College for Education. In the article, the author discusses the use of group discussion in teaching social studies to improve the quality of teaching, as well as to detect and stimulate learning ability of deaf students.

Keywords: Group discussion method, social studies, deaf students.

1. Mở đầu

Việc lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp cho từng đối tượng không chỉ là nhiệm vụ quan trọng của giáo viên (GV) mà nó còn phù hợp với quan điểm giáo dục tiến bộ hiện nay là lấy người học làm trung tâm, đổi mới và sử dụng phương pháp dạy học tích cực. Đối với học sinh điếc (HSD), việc lựa chọn phương pháp dạy học càng được chú trọng và được coi là một trong những nhiệm vụ then chốt cùng với việc sử dụng ngôn ngữ kí hiệu để giải quyết các nội dung học tập. Phương pháp thảo luận nhóm (PPTLN) có thể coi là một trong những phương pháp dạy học tích cực, tác động tới nhận thức, tư duy của HSD, giúp các em nhận biết kiến thức một cách dễ dàng hơn.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm. Trước khi đề cập tới PPTLN trong dạy học các môn xã hội dành cho HSD tại Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương, chúng ta cần tìm hiểu khái niệm phương pháp dạy học là gì? PPTLN là gì? Những yêu cầu cơ bản trong PPTLN các môn học xã hội, cũng như xác định đối tượng HSD mà chúng ta hướng tới. Trên cơ sở đó, vận dụng phương pháp này phù hợp với đối tượng trong quá trình dạy học.

Trong tiếng Hi Lạp, thuật ngữ "phương pháp" "Méthodos" có nghĩa là con đường, cách thức hoạt động nhằm đạt được mục đích nhất định. Vì vậy, phương pháp là hệ thống những hành động tự giác, tuân tự nhằm đạt được những kết quả phù hợp với mục đích đã định. Như vậy, phương pháp có cấu trúc phức tạp, bao gồm mục đích được đề ra, hệ thống những hành động (hoạt động), những phương tiện cần thiết (phương tiện vật chất, phương tiện thực hành, phương tiện trí tuệ), quá trình làm biến đổi đối tượng, kết quả sử dụng phương pháp (mục đích đạt được). Khi sử dụng đúng phương pháp sẽ dẫn đến kết quả theo dự định. Nếu mục đích không đạt được thì có nghĩa là phương pháp không phù hợp với mục đích hoặc nó không được sử dụng đúng. Như vậy, phương pháp phải gắn liền với mục đích, mục tiêu đã đặt ra từ

trước và trong dạy học phương pháp phải thực hiện được các mục tiêu đề ra.

Trong quá trình dạy học có nhiều phương pháp được áp dụng, như phương pháp thuyết trình, phương pháp trực quan, phương pháp luyện tập và thực hành,... Đối với HSD, bên cạnh việc sử dụng ngôn ngữ kí hiệu, phương pháp trực quan, phương pháp làm mẫu thì PPTLN có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc khơi dậy tính sáng tạo, khả năng hiểu và ghi nhớ của học sinh. Phương pháp này cũng là dịp để học sinh có cơ hội tham gia trực tiếp vào quá trình học tập dưới sự tác động, hướng dẫn của GV. Bởi lẽ, HSD hay còn gọi là học sinh khiếm thính hạn chế, thậm chí là không có khả năng nghe và nói.

Theo tác giả Lê Thị Hằng (Khoa Tâm lí - Giáo dục Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng) thì trẻ khiếm thính là những trẻ bị suy giảm sức nghe ở các mức độ khác nhau, dẫn đến khó khăn trong giao tiếp và ảnh hưởng đến quá trình nhận thức của trẻ. Vì cơ quan thính giác bị tổn thương nên khối lượng những tác động bên ngoài đối với trẻ khiếm thính bị hạn chế rất nhiều, mối liên hệ với thế giới xung quanh trở nên nghèo nàn, giao tiếp với mọi người khó khăn. Hậu quả là hoạt động tâm lí của trẻ bị đơn giản hóa, phản ứng đối với các tác động bên ngoài trở nên kém đa dạng và thiếu nhanh nhạy, hệ thống các mối liên nhân cách bị thay đổi.

Trong thuyết bù đắp các chức năng tâm lí, L.X. Vygotsky nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đưa trẻ khuyết tật tham gia vào các hoạt động tích cực. Chính trong hoạt động, các cơ quan tri giác còn lại sẽ bắt đầu thực hiện các chức năng mà bình thường nó không làm.

Xuất phát từ cơ sở lí luận trên cộng với thực tế - kiến thức các môn học xã hội khá rộng cũng như có nhiều cách hiểu và cách tiếp cận khác nhau dẫn đến việc truyền tải kiến thức gặp không ít khó khăn. Vấn đề đặt

* Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

ra là, trong quá trình giảng dạy cho HSĐ, GV nên lựa chọn những nội dung cơ bản, cốt lõi, cũng như lựa chọn phương pháp giảng dạy phù hợp cho từng nội dung, nhằm kích thích tư duy của các em. Có như vậy khả năng đạt được mục đích trong dạy và học đối với HSĐ mới đạt được hiệu quả, chất lượng.

2.2. Vai trò của GV trong việc triển khai thảo luận nhóm. Trước hết cần khẳng định, thảo luận nhóm trong giờ học có đạt hiệu quả như mong muốn cũng như giải quyết được nội dung bài học hay không phụ thuộc lớn vào khả năng dạy học theo nhóm của GV. Để đạt được hiệu quả, GV nên thực hiện các bước sau:

- *Lựa chọn vấn đề thảo luận:* Các môn học xã hội vốn có nhiều nội dung, mỗi nội dung thường chứa nhiều vấn đề, trước hết GV phải chia nhỏ các nội dung cơ bản thành nhiều vấn đề thảo luận và phân bố một cách hợp lí qua từng tiết học. Có chủ đề có thể thảo luận ngay trên lớp, có chủ đề GV phải yêu cầu học sinh chuẩn bị trước ở nhà để vấn đề thảo luận được mở rộng và đi vào chiều sâu. Chủ đề thảo luận nên tập trung vào vấn đề chính của bài học. Chủ đề thảo luận cũng có thể bắt đầu từ các luận điểm, các tình huống, câu chuyện, nhưng thường được cụ thể hóa qua các câu hỏi chủ chốt. Việc lựa chọn và diễn đạt vấn đề cần phù hợp, không quá đơn giản nhưng cũng không nên quá khó đối với học sinh. Tốt nhất, lựa chọn được vấn đề thảo luận hấp dẫn, dễ chia sẻ, dễ huy động được nhiều ý kiến khác nhau, có tính chất kích thích tích cực, chủ động làm việc của HSĐ. Lưu ý, câu hỏi thảo luận nên là câu hỏi mở. GV cần giải thích cho học sinh hiểu việc lựa chọn phương pháp thảo luận nhóm cho nội dung cần thảo luận và nó có tác dụng như thế nào đối với bài học cũng như khả năng, nhiệm vụ của từng học sinh trong quá trình thảo luận.

- *Chuẩn bị nội dung kiến thức:* Nội dung kiến thức sao cho phù hợp với nội dung, yêu cầu bài học cũng như đối tượng học sinh... Trong quá trình chuẩn bị nội dung kiến thức, GV cần đặc biệt chú ý đến việc đặt hệ thống câu hỏi cho từng nhóm. Lưu ý khi xây dựng hệ thống câu hỏi đối với GV: + GV phải chuẩn bị từ trước; + Câu hỏi phải phù hợp với mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ của nội dung thảo luận; + Câu hỏi ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu, phải đi thẳng vào trọng tâm giải quyết vấn đề cần thảo luận, cần tránh những câu hỏi chung chung, không rõ ràng, chỉ yêu cầu trả lời có hoặc không; + Câu hỏi phải đảm bảo tính hệ thống để đến khó, gần đến xa, phải dự kiến được tình huống xảy ra, phải đảm bảo logic nhận thức; + GV nêu câu hỏi và các yêu cầu của câu hỏi trước khi vào thảo luận nhóm để cả lớp có cơ hội hoạt động nhận thức cũng như nắm được nội dung thảo luận của nhóm bạn; + Cần linh hoạt từng hoàn cảnh cụ thể để đưa ra những câu

hỏi bổ sung nâng cao đối với học sinh nhận thức tốt, giảm độ khó bằng những câu hỏi gợi mở đối với trẻ nhận thức chậm. Trong quá trình thảo luận hoặc trình bày trước lớp, nếu học sinh hoặc nhóm nảy sinh vấn đề cần trao đổi, GV nên đưa ra những câu hỏi phụ hoặc liên hệ rộng nội dung vấn đề.

- *Chia nhóm, bố trí chỗ ngồi:* Có nhiều cách chia nhóm khác nhau, như chia ngẫu nhiên, chia theo vị trí chỗ ngồi, chia theo danh sách, chia theo đặc điểm chung, chia theo năng lực, chia theo kinh nghiệm, theo giới tính, sở thích, chia qua tình huống, qua trò chơi... nhưng việc chia nhóm quan trọng nhất GV nên căn cứ vào số lượng và khả năng của học sinh trong lớp học để chia nhóm cho phù hợp. Trong mỗi nhóm nên chú ý đến trình độ, số lượng, năng lực của học sinh. Không chia nhóm này quá đông, nhóm kia quá ít hoặc nhóm này tập trung nhiều học sinh giỏi, năng động, nhóm kia phân đông lại kém hơn, rụt rè, im lặng... nhằm tương trợ và phát huy khả năng sáng tạo của cá nhân trong nhóm. Đối với HSĐ không nên bố trí quá nhiều học sinh, nếu vấn đề thảo luận có những ý kiến trái ngược nhau tạo sự tranh luận, nên chia 2 nhóm. Mỗi nhóm đều phải có cơ cấu tổ chức chặt chẽ để phân công trách nhiệm cho từng thành viên; trong đó quan trọng nhất là nhóm trưởng và thư kí.

- *Bố trí chỗ ngồi khi thảo luận:* Việc bố trí chỗ ngồi cũng ảnh hưởng tới chất lượng cuộc thảo luận. Nên bố trí để các thành viên trong nhóm ngồi quay mặt vào nhau, vị trí ngồi đủ gần để có thể trao đổi, chia sẻ với nhau một cách thuận lợi. Nên có khoảng cách giữa các nhóm để sự trao đổi của các nhóm không bị ảnh hưởng tới nhau.

- *Giao nhiệm vụ và giới hạn thời gian thảo luận.* Trước khi tiến hành thảo luận, GV lựa chọn nội dung phù hợp với nội dung từng phần trong bài học, giao hoặc cho mỗi nhóm bốc thăm nội dung nhóm mình sẽ thảo luận. Đồng thời phải giao nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng nhóm và phải có hướng dẫn cụ thể và định hướng cách thức thảo luận và trình bày. Thời gian thảo luận cần được giới hạn và phải tương ứng với nội dung, yêu cầu vấn đề đặt ra, phải đủ để học sinh suy nghĩ, trao đổi. Nếu thời gian quá ít, thảo luận nhóm sẽ sơ sài, không đi vào cốt lõi vấn đề, có thể chỉ mang tính chất đối phó, thời gian quá dài sẽ tạo sự lơ đãng, phân tán và làm loãng không khí thảo luận.

- *Giám sát hoạt động thảo luận của từng nhóm.* Khi HSĐ tiến hành thảo luận, GV chuyển từ vị trí người hướng dẫn sang người giám sát, GV nên di chuyển vòng quanh các nhóm, nắm bắt tình hình hoạt động của mỗi nhóm, quan sát, lắng nghe, nhắc nhở hoặc có thể xen lời gợi ý khi cần. Trong thảo luận, có nhóm không hiểu rõ yêu cầu vấn đề cần thảo luận dẫn đến

lạc đề; có nhóm trao đổi sôi nổi nhưng tranh cãi căng thẳng và không đưa ra được quyết định cuối cùng... GV cần quan tâm và kịp thời điều chỉnh.

- *Trình bày kết quả thảo luận.* Hình thức trình bày, tùy điều kiện cụ thể có thể lựa chọn một hoặc kết hợp những cách sau: thuyết trình bằng ngôn ngữ kí hiệu, viết trên bảng, trình bày trên khổ giấy lớn,... Người trình bày có thể do nhóm tự cử một đại diện (thường là trưởng nhóm hoặc thư kí); GV cũng có thể cử một học sinh bất kì lên trình bày kết quả thảo luận. Tùy vào vấn đề, GV có thể cho các nhóm tham gia phần biện, tương tác lẫn nhau... GV phải sắp xếp thời gian để các nhóm được trình bày kết quả thảo luận của mình một cách công bằng. Trong quá trình các nhóm trình bày kết quả thảo luận, GV yêu cầu học sinh lắng nghe, nhận xét, đánh giá. Nếu cá nhân nào có nhận xét, phát hiện tốt sẽ được cộng điểm cá nhân cùng với điểm của nhóm.

- *Tổng kết, đánh giá* là khâu cuối cùng nhưng khá quan trọng của hoạt động thảo luận nhóm, GV phải là người nắm vững kiến thức, công tâm, linh hoạt... thì việc đánh giá mới đảm bảo khách quan, công bằng, chính xác, tránh được tình trạng học sinh không hài lòng với kết quả thảo luận của mình hoặc xảy ra bất hòa giữa các nhóm; GV là người chịu trách nhiệm đánh giá, nhưng trước khi kết luận, có thể yêu cầu học sinh tự đánh giá kết quả làm việc của nhóm và các nhóm đánh giá kết quả làm việc của nhau; GV tổng kết lại các vấn đề đã thảo luận, đánh giá những ý kiến và giải quyết mọi câu hỏi của học sinh xung quanh vấn đề được thảo luận. Qua kết luận, GV chốt lại vấn đề giúp học sinh nắm bắt, ghi nhớ được những nội dung cơ bản, cần thiết.

Việc đánh giá chủ yếu là nội dung đạt được, nhưng bên cạnh đó cần đánh giá ý thức, thái độ, năng lực làm việc của học sinh. Giáo viên nên nhận xét cụ thể và cho điểm để khích lệ tinh thần học tập của học sinh. Khi cho điểm, có căn cứ, tiêu chí rõ ràng. Với trường hợp đặc biệt, khi cho điểm cần phân tích rõ lí do, tránh tình trạng gây băn khoăn, thắc mắc trong học sinh...

2.3. Vai trò của học sinh trong việc triển khai thảo luận nhóm: Việc thảo luận nhóm có đạt được mục đích là giải quyết các nội dung học tập hay không, nếu chỉ xuất phát từ vai trò của GV chưa đủ mà đòi hỏi học sinh cũng phải tích cực tham gia vào quá trình này. Vậy vai trò của HSĐ trong việc triển khai thảo luận nhóm, bao gồm: + Nhận thức đúng đắn vị trí, vai trò của bản thân trong thảo luận nhóm; + Tích cực, chủ động đưa ra ý kiến của mình trong thảo luận nhóm; Tham gia vào việc bầu ra nhóm trưởng. Nếu cá nhân trở thành nhóm trưởng trong giờ thảo luận phải có trách nhiệm phân công công việc cụ thể cho từng cá nhân, đồng thời giám sát hoạt động của từng

cá nhân, của nhóm; + Trình bày nội dung thảo luận trước lớp theo yêu cầu của GV. Khi trình bày nội dung thảo luận, ngoài yêu cầu trình bày đúng trọng tâm, cần phải khoa học, logic, sáng tạo thì HSĐ cần đặc biệt chú ý đến biểu cảm qua ánh mắt, cử chỉ, thái độ,... nếu trình bày vấn đề thảo luận bằng phương pháp thuyết trình.

Trong quá trình các nhóm khác trình bày cần đặc biệt chú ý lắng nghe, nhận xét, đánh giá, đóng góp ý kiến,... Như vậy PPTLN trong quá trình dạy HSĐ có thành công được hay không phụ thuộc rất lớn vào khả năng sáng tạo của GV và sự tích cực của học sinh trong quá trình học tập. Do đó, GV cần lựa chọn những vấn đề thảo luận có tính vừa sức, giàu tính hấp dẫn và có khả năng tạo ra sự đối lập để giờ học và quá trình thảo luận sôi nổi, đỡ nhàm chán, đạt được mục tiêu của quá trình dạy học các môn học xã hội.

3. Kết luận

Dù với mức độ tỉnh giác khác nhau, HSĐ vẫn có thể giao tiếp và học tập bằng cách sử dụng cử chỉ, kí hiệu gia đình, ngôn ngữ kí hiệu hoàn chỉnh, đọc hình miệng và nói. Để phát huy tối đa tác dụng, vai trò của PPTLN trong quá trình dạy HSĐ, GV cần sử dụng phương pháp này một cách khoa học, áp dụng một cách linh hoạt, mềm dẻo, đi sâu vào tâm lí HSĐ, dùng năng lực và tình cảm nhằm “chạm” tới tư duy của các em. Đồng thời, sáng tạo để phát huy tối đa vai trò của HSĐ trong việc tích cực tham gia vào quá trình thảo luận. Sử dụng PPTLN trong việc dạy học các môn học xã hội cho HSĐ như đã trình bày ở trên, chúng tôi mong muốn góp phần nhỏ bé vào sự nghiệp đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục, nhất là chất lượng giáo dục ở bậc học phổ thông đối với HSĐ đang học tập tại Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Trần Đình Châu (2011). *Đổi mới phương pháp dạy học và sáng tạo với bản đồ tư duy*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [2] Dương Phương Hạnh (2010). *Thế giới người khiếm thính*. NXB Thanh niên.
- [3] Phan Trọng Ngo (2005). *Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường*. NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Thái Duy Tuyên (2010). *Phương pháp dạy học truyền thống và đổi mới*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Nguyễn Hồng Vân (dịch, 2011). *Các phương pháp dạy học hiệu quả*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [6] Đỗ Thị Hiền (2013). *Lựa chọn ngôn ngữ cho hoạt động dạy học trong các trung tâm khiếm thính ở Việt Nam* (Kỷ yếu hội thảo Khoa học quốc tế Ngôn ngữ học Việt Nam trong bối cảnh đổi mới và hội nhập).
- [7] Mai Văn Hưng (2013). *Sinh lí học thần kinh cấp cao và giác quan*. NXB Đại học Sư phạm.
- [8] Nguyễn Văn Khang (2012). *Ngôn ngữ học xã hội*. NXB Giáo dục Việt Nam.